

Số: /KH-UBND

Cát Hải, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2022 trên địa bàn huyện Cát Hải

Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2022;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số trên địa bàn huyện Cát Hải năm 2022 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của huyện năm 2022.
- Góp phần nâng hạng chỉ số xếp hạng chuyển đổi số của thành phố 2022.

2. Yêu cầu

- Phân công rõ việc, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân và nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ đề ra nhằm đảm bảo cải thiện, nâng cao các nhóm tiêu chí chấm điểm.
- Bám sát các tiêu chí, đánh giá xác định chỉ số, các văn bản hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành liên quan, thực hiện đồng bộ các giải pháp để cải thiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số năm 2022.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Chính quyền số

a) Chuyển đổi nhận thức

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử.
- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện và các xã, thị trấn tích cực chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Thường xuyên tổ chức họp định kỳ đánh giá tình hình triển khai, kịp thời giải quyết, tháo gỡ những vấn đề phát sinh.
- Tổ chức hưởng ứng phong trào thi đua Chuyển đổi số toàn thành phố và

sự kiện Ngày Chuyển đổi số thành phố (dự kiến lấy ngày 26/10 là ngày chuyển đổi số hàng năm của Hải Phòng).

b) Triển khai cơ chế, chính sách

100% các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai kế hoạch chuyển đổi số của ngành, địa phương. Triển khai các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho chuyển đổi số, thúc đẩy chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, sẵn sàng thử nghiệm và áp dụng các ứng dụng, giải pháp mới trong chuyển đổi số.

c) Hạ tầng số

Bổ sung, nâng cấp mạng thông tin nội bộ, trang bị máy tính, thiết bị tin học phục vụ công việc cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Triển khai kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã; chuyển đổi sử dụng IPv6 đối với các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến.

d) Thông tin và Dữ liệu số

Triển khai danh mục cơ sở dữ liệu của thành phố quản lý. Đẩy mạnh số hoá, xây dựng kho dữ liệu dùng chung; kết nối, khai thác CSDL dùng chung của thành phố qua LGSP...

đ) Chính quyền số

- Triển khai hiệu quả hệ thống thông tin quản lý văn bản điều hành, đẩy mạnh ký số gửi nhận văn bản trên môi trường mạng. 100% thông tin báo cáo thực hiện trên môi trường mạng, kết nối Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Thực hiện hoạt động kiểm tra thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tiếp tục được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Thực hiện các biện pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm đạt được mục tiêu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Cổng thông tin điện tử huyện, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp giao tiếp trực tuyến theo thời gian thực.

e) An toàn thông tin mạng

Rà soát, xây dựng trình phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin. Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý các lỗ hổng bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin trong cơ quan Nhà nước.

g) Đào tạo và phát triển nhân lực chính quyền số

Bổ trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, an toàn thông tin có trình độ Đại học chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên. Thường xuyên cho cán bộ lãnh đạo các cấp, công chức, viên chức các cơ quan Nhà nước về chuyển đổi tham gia tập huấn bồi dưỡng kiến thức số, cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Nhà nước tham gia tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của thành phố; kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin.

2. Kinh tế số

a) Chuyển đổi nhận thức

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử. Tham gia hội nghị, hội thảo về Chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

- Triển khai các văn bản chỉ đạo, định hướng phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp; xây dựng mô hình doanh nghiệp mẫu về chuyển đổi số, nhân rộng mô hình hiệu quả, cách làm hay.

b) Triển khai cơ chế, chính sách

- Triển khai các văn bản chỉ đạo, định hướng phát triển kinh tế số, chuyển đổi số cho doanh nghiệp. Triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số, phát triển kinh doanh số trên địa bàn; thúc đẩy, phát triển thương mại điện tử; thúc đẩy triển khai giao dịch trực tuyến đối với doanh nghiệp.

- Triển khai Chương trình, Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi số, phát triển kinh doanh số. Quan tâm bố trí ngân sách hỗ trợ phát triển hạ tầng, phát triển kinh tế số.

c) Hạ tầng và nền tảng số

- Thúc đẩy xây dựng hạ tầng và nền tảng hỗ trợ thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến.

- Triển khai thử nghiệm 5G tại 1 số khu vực hỗ trợ công nghiệp công nghệ cao, cảng biển, trung tâm logistic, trung tâm du lịch.

d) Thông tin và Dữ liệu số

Số hoá các hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu kinh tế số đưa vào cơ sở dữ liệu để chia sẻ, khai thác, sử dụng.

đ) Hoạt động kinh tế số

- Phát triển thương mại điện tử, các loại hình kinh tế chia sẻ, mô hình kinh doanh mới. Đẩy mạnh tuyên truyền và phổ cập về thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt. Đẩy mạnh thanh toán điện tử, hợp đồng điện tử, thuế điện tử, hải quan điện tử đối với doanh nghiệp và người dân

- Triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy, thu hút doanh nghiệp triển khai

cung cấp bãi xe thông minh, dịch vụ vận tải và logistics sử dụng công nghệ cao. Ứng dụng công nghệ cao tiết kiệm năng lượng. Thúc đẩy các doanh nghiệp công nghiệp có hoạt động sản xuất thông minh.

e) Đào tạo và phát triển nhân lực

Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo các doanh nghiệp về chuyển đổi số, kinh tế số.

3. Xã hội số

a) Chuyển đổi nhận thức

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số, tổ chức các cuộc họp, hội nghị chuyên đề về Xã hội số, chuyển đổi số cho người dân trên địa bàn.

b) Triển khai cơ chế, chính sách

- Triển khai Kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển xã hội số, hỗ trợ chuyển đổi số cho người dân; hỗ trợ người khuyết tật, người yếu thế tiếp cận xã hội số, cộng đồng số; phát triển hạ tầng, nền tảng cho xã hội số; cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Các ngành, lĩnh vực phục vụ xã hội quan trọng (y tế, giáo dục, văn hoá, thể thao, du lịch, ...).

- Bố trí cán bộ, công chức phụ trách phát triển xã hội số nhằm hỗ trợ chuyển đổi số cho người dân. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch về phát triển Xã hội số, thúc đẩy chuyển đổi số cho người dân từ cấp huyện đến cấp xã. Quan tâm bố trí ngân sách thực hiện phát triển xã hội số.

c) Hạ tầng và nền tảng số

Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet, xoá các vùng lõm sóng, phổ cập thuê bao băng rộng cáp quang đến các hộ gia đình trên địa bàn, phấn đấu năm 2022 tỷ lệ hộ gia đình có thuê bao băng rộng cáp quang đạt 80%. Triển khai gắn mã Vpost code đến địa chỉ hộ gia đình trên toàn huyện. Cung cấp, mở rộng các dịch vụ số; triển khai giải pháp ký số nộp hồ sơ trực tuyến giải quyết thủ tục hành chính.

d) Thông tin và dữ liệu số

Số hoá các hạng mục dữ liệu thuộc miền dữ liệu xã hội số đưa vào cơ sở dữ liệu để chia sẻ, khai thác, sử dụng, đẩy mạnh xây dựng dữ liệu mở phục vụ người dân.

đ) Hoạt động xã hội số

- Phát triển các dịch vụ số, thúc đẩy người dân sử dụng thiết bị số và truy cập mạng.

- Triển khai các giải pháp khám chữa bệnh từ xa, sổ sức khoẻ điện tử, tuyên truyền, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng y tế, kiểm soát bệnh tật.

- Tập huấn, đào tạo ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp và cách thức quảng bá, bán sản phẩm trên mạng cho nông dân qua sàn thương mại điện tử nông nghiệp. Thúc đẩy, hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp triển khai hoạt động thương mại điện tử, ứng dụng nông nghiệp thông minh. Cung cấp thông tin trên hệ thống thông tin của thành phố, trực tiếp hỗ trợ phát triển xã hội số, chuyển đổi số cho người dân.

e) An toàn thông tin

Tuyên truyền phổ biến kiến thức về bảo vệ an toàn thông tin trên mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ thông tin cá nhân trên không gian mạng.

g) Kiểm tra, giám sát qua môi trường số

Công khai công tác quản lý trong môi trường số. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm qua môi trường số. An toàn an ninh qua môi trường số đối với xã hội, như: An toàn an ninh mạng, an ninh thông tin của tổ chức, cá nhân trong môi trường số.

h) Đào tạo và phát triển nhân lực xã hội số

Tổ chức tập huấn, đào tạo về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ xã, thị trấn, thôn, tổ dân phố; tuyên truyền, phổ biến đến mọi người dân về dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng các dịch vụ số. Đẩy mạnh giáo dục chuyển đổi số tại cơ sở giáo dục phổ thông (công lập, dân lập) triển khai đào tạo về kỹ năng số cho học sinh. Triển khai dạy tin học trong chương trình chính khóa; đào tạo áp dụng mô hình STEM, STEAM; đào tạo kỹ năng số tại cơ sở giáo dục phổ thông (công lập, dân lập). Ứng dụng công nghệ số trong công tác giảng dạy và học tập trong các cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa-Thông tin-Thể thao và Du lịch

Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

2. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2022, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đặt ra.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành, đơn vị, địa phương, xây dựng Kế hoạch cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị mình hoặc lồng ghép trong kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo mục đích, yêu cầu đề ra, định kỳ báo cáo kết quả theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ số, thanh toán không sử dụng tiền mặt.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh vướng mắc, các cơ

quan, đơn vị, địa phương có ý kiến bằng văn bản gửi về Phòng Văn hóa-Thông tin-Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các cơ quan CM, ĐV SN thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Vinh